

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 3 năm 2021.

Số: 26/2021/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 77/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1976.

HKTT: Thôn Lê Xá, xã M, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Số 17A, ngõ Giữa, phố Nhà Chung, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1982.

Anh Nguyễn Đức G, sinh năm 1980.

HKTT: Khu Bô Sơn, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về công nợ: Xác nhận chị Nguyễn Thị Thanh T, anh Nguyễn Đức G còn nợ chị Hoàng Thị H số nợ gốc là 1.200.000.000 đồng và lãi suất kể từ ngày 11/10/2020 tạm tính đến ngày 11/3/2021 là $1.200.000.000 \text{ đ} \times 10\%/\text{năm} \times 5 \text{ tháng} = 50.000.000 \text{ đ}$. Tổng nợ gốc và lãi là 1.250.000.000 đ (Một tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng).

- Trách nhiệm trả nợ: Chị Nguyễn Thị Thanh T, anh Nguyễn Đức G có trách nhiệm thanh toán cho chị Hoàng Thị H số nợ gốc là 1.200.000.000 đồng và lãi suất kể từ ngày 11/10/2020 tạm tính đến ngày 11/3/2021 là $1.200.000.000 \text{ đ} \times 10\%/\text{năm} \times 5 \text{ tháng} = 50.000.000 \text{ đ}$. Tổng nợ gốc và lãi là 1.250.000.000 đ (Một tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Giảm $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị Thanh T, anh Nguyễn Đức G. Chị T, anh G phải chịu 18.562.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Chị Hoàng Thị H số tiền 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0000831 ngày 26/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDTP Bắc Ninh;
- Chi cục THADS Tp. Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thanh Ngọc